



Ai dùng máy tính thường xuyên cũng ít nhất một lần gặp cảnh máy tính đang chực tự nhiên "chết cứng", chớ hì n m i "màn hình xanh tang tóc" (**Blue Screen of Death**).

"Màn hình xanh tang tóc" là màn hình thông báo máy tính đang gặp lỗi nghiêm trọng khi n máy tính t t ho c không kh i đ ng đ c. D i đây là những lý do phổ biến nhất khi n máy tính h i n lên màn hình xanh tang tóc.

1. Xung đột phần cứng

Lý do số một khi n máy tính "chết cứng" là xung đột phần cứng. Các thiết bị phần cứng liên lạc với thiết bị khác qua một IRQ (*interrupt request channel* – kênh ngắt thiết bị ngoại vi). Mỗi thiết bị có IRQ riêng và là duy nhất.

Ví dụ, máy tính thường ngắt n i n i b trên IRQ 7, bàn phím thường dùng IRQ 1 và ổ đĩa mềm là IRQ 6. Nếu máy tính có nhiều thiết bị ho c cài đ t không đúng, có th s d n đ n tình tr ng hai thiết bị có chung một IRQ. Khi c hai thiết bị này s d ng cùng th i đ i m s d n đ n tình tr ng "treo" máy.

Đó phát h i n xem có xung đ t thiết bị không, vào **Start** chọn **Settings -> Control Panel -> System** . Trong th **Hardware** chọn **Device Manager**

. Các thiết bị có v n đ c có bi u t ng "

!

" màu vàng xuất h i n ở bên phần mô t c a

Device Manager

. Nếu phát h i n có hai thiết bị dùng chung một IRQ, cách t t nh t là cài l i thiết bị (Driver).

Máy tính tr c đây ch c có 8 s IRQ, h i n nay có 16 IRQ. Trong b i c nh nh i u thiết bị g n kèm máy tính h i n nay r t đ thi u IRQ.

2. Lỗi RAM

Các tr c tr c RAM (b nh truy c p ng u nhiên) có th làm treo máy tính, màn hình xanh xuất h i n v i thông đ i p báo l i nghiêm trọng (**Fatal Error**). L i này có th là do RAM không kh p t c đ x lý.

Ví dụ nh g n RAM 70 ns (ph n t giây) v i RAM 60 ns s khi n máy tính v n hành t t c các RAM t c đ th p h n. Đ i u này s khi n máy tính treo n u RAM b quá t i.

V n đ này có th gi i quy t b ng cách vào ch đ BIOS và tăng tr ng thái ch c a RAM. Nh v y có th làm cho RAM ho t đ ng n đ nh h n.

3. Các thiết bị BIOS

Mọi bộ máy tính đều có một loạt thiết lập xử lý do nhà sản xuất quy định. Cách phổ thông nhất để tiếp cận các thiết lập xử lý này, được gọi là BIOS là nhấn F2 hoặc nút Delete trong khi máy tính boot đầu tiên.

Một khi vào BIOS, cần cẩn thận trong mọi thay đổi. Tất nhất là viết ra giấy tất cả những thiết lập hiện trên màn hình. Bằng cách đó, nếu bạn thay đổi cái gì đó khiến máy tính trở nên boot, bạn sẽ biết được đó là do thay đổi nào trong BIOS gây ra.

Loại BIOS phổ biến nhất là CAS latency (thời gian trễ trong quá trình gửi yêu cầu tới bộ nhớ và bộ nhớ xử lý yêu cầu đó). Loại này liên quan chính đến RAM. Các RAM cũ trước đây có delay CAS latency là 3. Các RAM mới hiện có delay CAS latency là 2. Thiết lập con số này không đúng có thể khiến RAM không xử lý được, làm treo máy.

4. Chng

Sau vài tuần sử dụng, thông tin trên ổ cứng máy tính bắt đầu phân mảnh, các dữ liệu nằm rải rác khắp . Quá nhiều dữ liệu nằm rải rác trên ổ cứng có thể khiến truy cập dữ liệu lâu hơn, thậm chí đến đến treo máy tính. Vì thế để ổ cứng phân mảnh, hàng tuần hoặc tối thiểu là hàng tháng nên định kỳ dọn dẹp ổ cứng bằng phần mềm. Để dọn , và **Start -> Programs -> Accessories -> System Tools -> Disk Defragmenter**

. Nên nhớ là khi đang dọn ổ cứng thì không thể lưu được dữ liệu. Vì thế tốt nhất là nên dọn vào những lúc không dùng máy tính.

Ổ cứng có thể chứa một lượng "chết chng" nếu quá đầy dữ liệu. Vì thế, nên thường xuyên dọn dẹp ổ cứng để loại bỏ những dữ liệu không cần thiết, như các dữ liệu tạm thời (**Temporary Internet Files**).

Để xóa các dữ liệu tạm thời không cần thiết, vào thư mục Windows trong ổ đĩa C (ổ cài hệ điều hành Windows), tìm thư mục

Temporary Internet Files

, xóa bỏ tất cả các file trong thư mục đó. Ngoài ra, hàng tuần nên xóa thùng rác

Recycle Bin

. Ổ cứng cũng nên được quét để loại bỏ những hàng tuần. Để quét ổ cứng, và **Start -> Programs -> Accessories -> System Tools -> ScanDisk**

. Việc quét ổ cứng khá mất thời gian nên thực hiện việc này vào giờ nghỉ, khi không dùng máy tính.

5. Loại "fatal OE exception errors" và "VXD errors"

Loại "Fatal OE exception errors" và "VXD errors" thường là do trình trình video card. Các lỗi này có thể giải quyết bằng cách giảm độ phân giải video. Có thể làm bằng cách vào **Start -> Settings -> Control Panel -> Display -> Settings**

. Nếu cao hơn, nên kéo thanh trượt độ phân giải trong mục độ phân giải màn hình (**screen resolution**

) sang bên trái. Sau đó nhìn vào ô thiết lập màu (**colour settings**

) ở bên trái của số, với hộp máy tính để bàn, chọn màu 16 bit là đủ (Với các loại màn hình hiện nay thì nên chọn 32 bit).

Nếu làm vậy mà vẫn chưa xử lý được lỗi trên, có thể là do video card xung đột phần cứng. Để xử lý, vào **Start -> Settings -> Control Panel -> System -> Hardware -> Device Manager**.

Trong

Device Manager

, nhấn chuột vào dữ

+

bên cạnh thẻ Display Adapter sẽ xuất hiện dòng chữ miêu tả video card. Nếu bạn phải chuột vào dòng chữ đó, chọn Properties. Trong mục

Resources

, nếu bình thường sẽ có chữ "

No Conflicts

ô danh sách thiết bị xung đột phía dưới. Nếu có xung đột video card sẽ thấy ngay. Cách xử lý xung đột là bỏ dấu kiểm tra ô

Use Automatic Settings

, chọn nút

Change Settings

. Bạn cần tìm thiết bị p đ n khi nào hiện thẻ thông báo

No Conflicts

là đ c.

6. Virus

Chống virus đòi hỏi sự đề phòng liên tục. Tốt nhất là sử dụng phần mềm diệt virus tốt nhất

[Eset Nod32](#)

và phải cập nhật thường xuyên. Ngoài ra, trong quá trình sử dụng cần cẩn trọng với những email không có nguồn gốc, nhất là những email đính kèm email đáng ngờ.

7. Máy in

Khi in những ký tự khác thường của đặc trưng ngôn ngữ, có thể làm treo máy tính. Đôi khi máy in không chạy bình thường sau khi máy tính treo do rỗi hoặc bị nhét giấy. Cách tốt nhất để làm bị nhét giấy bình thường trở lại là tắt máy in khoảng 10 giây. Khi đang máy in trong trạng thái không đi, còn giấy là khi đang ngu, sẽ khô ph các thiết bị p m c đ nh c a máy tính. Sau đó có thể dùng máy in bình thường trở lại.

Họ tên đang ghi tài liệu đ n máy in sẽ tạo ra file in h n, thường đ c ghi là **postscript file**. Trong khi đó máy in chỉ có một lượng bị nhét giấy là

buffer

(bị nhét), vì vậy rất dễ dẫn đến tình trạng quá tải. In tài liệu cũng sẽ đáng kể số lượng bị vi xử lý (CPU). Điều này cũng sẽ khiến làm chậm hoặc ngừng hoạt động của máy tính.

Chúc bạn sử dụng hiệu quả máy tính của mình!